

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2010/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2010

THÔNG TƯ

quy định về cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận của tổ chức tín dụng đối với khách hàng

Căn cứ Luật ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-QH12 ngày 06 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 627/VPCP-KTTH ngày 23 tháng 01 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về việc áp dụng

lãi suất cho vay thỏa thuận của các tổ chức tín dụng;

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận của tổ chức tín dụng đối với khách hàng như sau:

Điều 1. Tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận đối với khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật về cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng và trên cơ sở cung - cầu vốn thị trường, mức độ tín nhiệm của khách hàng vay, bao gồm:

1. Cho vay trung hạn và dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đầu tư phát triển;

2. Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn để trực tiếp phục vụ đời sống của cá nhân và hộ gia đình của khách hàng vay, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, bao gồm: Cho vay để

sửa chữa nhà và mua nhà để ở mà nguồn trả nợ bằng tiền lương của khách hàng vay; cho vay để mua phương tiện đi lại; cho vay để chi phí học tập và chữa bệnh; cho vay để mua đồ dùng và trang thiết bị gia đình; cho vay để chi phí cho hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; cho vay theo phương thức thấu chi tài khoản cá nhân; cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng.

Điều 2.

1. Tổ chức tín dụng xác định và kiểm soát các giới hạn tín dụng đối với một khách hàng và lĩnh vực cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng và điều kiện hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng.

2. Định kỳ hàng tháng, tổ chức tín dụng gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam báo cáo về cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận theo Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Điều 3.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

2. Các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng hết hiệu lực thi hành, bao gồm: Thông tư số 01/2009/TT-NHNN ngày 23 tháng 01 năm 2009 hướng dẫn về lãi suất thỏa thuận của tổ chức tín dụng đối với cho

vay các nhu cầu vốn phục vụ đời sống, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và các văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư này; quy định về lãi suất đối với các khoản vay trung, dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đầu tư phát triển theo Quyết định số 16/2008/QĐ-NHNN ngày 16 tháng 5 năm 2008 về cơ chế điều hành lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam.

3. Đối với các hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, thì tổ chức tín dụng và khách hàng vay tiếp tục thực hiện theo các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, hoặc tổ chức tín dụng và khách hàng vay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của Thông tư này và pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, khách hàng vay vốn tại tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Nguyễn Đồng Tiến

Tên tổ chức tín dụng.....

Phụ lục
BÁO CÁO VỀ CHO VAY BẰNG ĐỒNG VIỆT NAM
THEO LÃI SUẤT THỎA THUẬN

Tháng.... Năm.....

Nhu cầu cho vay	Dư nợ cho vay (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)		
		Mức phổ biến	Mức thấp nhất	Mức cao nhất
I. Cho vay trung, dài hạn:				
Trong đó:				
1. Cho vay đối với các nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đầu tư phát triển				
2. Cho vay đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống				
II. Cho vay ngắn, trung và dài hạn đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng				
Trong đó:				
1. Cho vay đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống:				
- Cho vay để sửa chữa nhà và mua nhà để mở nguồn trả nợ bằng tiền lương của khách hàng vay				
- Cho vay để mua phương tiện đi lại				
- Cho vay để chi phí học tập và chữa bệnh				
- Cho vay để mua đồ dùng, trang thiết bị gia đình				
- Cho vay để chi phí cho hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch				
- Cho vay theo phương thức thấu chi tài khoản cá nhân				
2. Cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng				

09589742

Nhu cầu cho vay	Dư nợ cho vay (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)		
		Mức phổ biến	Mức thấp nhất	Mức cao nhất
III. Tỷ trọng dư nợ cho vay bằng VND theo lãi suất thỏa thuận so với tổng dư nợ cho vay bằng VND				
IV. Tỷ trọng dư nợ cho vay bằng VND đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng so với tổng dư nợ cho vay bằng VND				
V. Tỷ lệ nợ xấu của cho vay bằng VND theo lãi suất thỏa thuận				
VI. Tỷ lệ nợ xấu của cho vay bằng VND đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng				

Lập biểu

Kiểm soát

....., ngày..... tháng..... năm.....

Tổng giám đốc

Hướng dẫn lập biểu:

1. Ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc của người chịu trách nhiệm lập báo cáo.
2. Đối với chỉ tiêu dư nợ: Tổng hợp số dư nợ cho vay theo lãi suất thỏa thuận của toàn hệ thống tổ chức tín dụng đến cuối tháng báo cáo.
3. Đối với chỉ tiêu lãi suất: Tổng hợp mức lãi suất của các khoản vay phát sinh trong tháng báo cáo của toàn hệ thống tổ chức tín dụng.
4. Thời gian gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 10 của tháng liền kề tháng tiếp theo tháng báo cáo.
5. Địa chỉ gửi báo cáo: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hà Nội; email: phongcstd@sbv.gov.vn; fax: 04 38246953.
6. Trong quá trình thực hiện báo cáo, nếu có vướng mắc đề nghị liên lạc theo số điện thoại 04 38246955/38259158.

69589742